

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược
và Giấy chứng nhận đạt thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc (GPP)**

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Luật số 44/2024/QH15 ngày 21 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược;

Căn cứ Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dược;

Căn cứ Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc; Thông tư số 12/2020/TT-BYT ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc; Thông tư số 11/2025/TT-BYT ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc, Thông tư số 03/2018/TT-BYT ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc, Thông tư số 36/2018/TT-BYT ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc;

Căn cứ Quyết định số 37/2025/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Biên bản đánh giá Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc tại các cơ sở kinh doanh dược;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y - Dược.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược và Giấy chứng nhận đạt thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc (GPP) cụ thể như sau:

1. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho 05 cơ sở (Chi tiết Danh sách cơ sở theo Phụ lục I đính kèm).

2. Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đạt thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc (GPP) cho 05 cơ sở (Chi tiết Danh sách cơ sở theo Phụ lục II đính kèm)

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Nghiệp vụ Y - Dược, Chủ các cơ sở có tên tại Điều 1 và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Giám đốc, các PGĐ Sở Y tế;
- UBND các xã/phường;
- Website Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVYD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Vũ Quang